

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt tại trung tâm
các huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Pháp lệnh giá số 40/2002/PL-UBTVQH10 ngày 26/4/2002;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh giá; Số 75/2008/NĐ-CP ngày 09/6/2008 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh giá; số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ về việc sản xuất, cung cấp tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Thông tư số 01/2008/TT-BXD ngày 02/01/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/07/2007 của Chính phủ về việc sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 95/2009/TTLT-BTC-BXD-BNN ngày 19/5/2009 của Liên bộ: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp & PTNT hướng dẫn nguyên tắc, phương pháp xác định và thẩm quyền quyết định giá tiêu thụ nước sạch tại các đô thị, khu công nghiệp và khu vực nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 100/2009/TT-BTC ngày 20/5/2009 của Bộ Tài chính về việc ban hành khung giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt;

Căn cứ Quyết định số 14/2004/QĐ-BXD ngày 14/5/2004 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức dự toán sản xuất nước sạch sinh hoạt;

Căn cứ Quyết định số 24/2011/QĐ-UBND ngày 30/9/2011 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành quy định một số nội dung cụ thể quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Xét đề nghị của Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng và Cấp nước Lai Châu tại Tờ trình số 41/TTr-CT ngày 14/5/2012 và kết quả thẩm định Phương án giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Lai Châu tại Báo cáo số 87/STC-GCS ngày 20/4/2012 của Sở Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt tại trung tâm các huyện, thị xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Cụ thể như sau:

1. Giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt:

Mục đích sử dụng	Lượng nước sạch sử dụng/tháng		Giá nước sạch đồng/1m ³ (Chưa có thuế VAT)
	Mức sử dụng	Ký hiệu	
Sinh hoạt các hộ dân cư	Mức 10 m ³ đầu tiên (hộ/tháng)	SH1	3.800
	Từ trên 10m ³ -20m ³ (hộ/tháng)	SH2	4.800
	-Từ trên 20m ³ -30m ³ (hộ/tháng)	SH3	5.800
	-Trên 30m ³ (hộ/tháng)	SH4	9.600
Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp	Theo thực tế	HC	5.800
Phục vụ mục đích công cộng	Theo thực tế	CC	4.800
Hoạt động SX vật chất	Theo thực tế	SX	7.200
Kinh doanh dịch vụ	Theo thực tế	DV	14.400

2. Đối tượng áp dụng: Các trung tâm huyện Than Uyên, Tam Đường, Phong Thổ, Sìn Hồ và thị xã Lai Châu;

Điều 2. Mức giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt quy định tại Khoản 1, Điều 1 Quyết định này được áp dụng thực hiện từ ngày 01/6/2012 và thay thế đơn giá tiêu thụ nước sạch quy định tại các Quyết định của UBND tỉnh Lai Châu: số 675/QĐ-UB ngày 18/8/2004 về giá sản xuất và tiêu thụ nước sạch trên địa bàn thị trấn Phong Thổ huyện Tam Đường; Số 1293/QĐ-UB ngày 17/12/2004 về giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn huyện Than Uyên

Công ty TNHH Xây dựng và Cấp nước Lai Châu có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện; đồng thời tiến hành đăng ký giá theo quy định tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền và thông báo mức giá tiêu thụ nước sạch trên các phương tiện thông tin đại chúng để các đối tượng sử dụng biết và thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng và Cấp nước Lai Châu; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- TT. Tỉnh ủy; (B/c);
- TT. HĐND tỉnh;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh; (B/c)
- Lưu: VT, TM.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Chương